

Số: 10/2022/QĐST-VDS

H, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH Q

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Phương - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-VDS ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2022/QĐST-VDS ngày 23 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Bút, sinh năm: 1968;

Nơi ĐKKHTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người mất tích đề ngày 21/01/2022, bản tự khai đề ngày 20/4/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1968; nơi ĐKKHTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q) là con của cụ Lê Thị U và là chị gái ruột của ông Đ. Từ năm 2006, bà Nguyễn Thị B bỏ nhà đi khỏi địa phương cho đến nay không quay trở về, cũng không liên lạc, điện thoại hay nhắn tin gì về cho gia đình, khi bỏ đi bà B không đăng ký tạm vắng tại địa phương. Ông Đ và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm, dò la tin tức của bà B và áp

dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Bút. Vì vậy ông Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: bà Nguyễn Thị B không có tài sản nên ông Định không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản.

Theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ, Tòa án nhân dân thành phố H đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị B và đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương từ ngày 23/4/2022 theo quy định của pháp luật. Đến nay, đã hết thời hạn 04 (Bốn) tháng mà vẫn không có tin tức gì của bà Nguyễn Thị B.

Tại Biên bản xác minh ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, ông Nguyễn Văn T - Khu trưởng khu V1, phường V2, thành phố H cung cấp thông tin: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1968, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q. Bà B là con gái của cụ Lê Thị U và là chị gái ruột của ông Nguyễn Văn Đ. Bà B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2006 đến nay, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có thông tin gì về bà B. Chính quyền địa phương cho đến nay cũng không nhận được thông tin hiện nay bà B đang ở đâu.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu đến khi Tòa án mở phiên họp đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu đã được đảm bảo thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung: Yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn Đ là có cơ sở, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích, bà Bút có nơi cư trú cuối cùng tại: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q nên đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q theo quy định tại: khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích: Kể từ khi bà Nguyễn Thị B biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng cho đến nay đã quá thời hạn 02 (Hai) năm, mặc dù ông Đ đã nhiều lần dò hỏi tin tức và tìm kiếm. Tòa án đã tiến hành xác minh, ban hành quyết định số:

04/2020/QĐ- TA ngày 20/4/2022 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị B và đã áp dụng đầy đủ các biện pháp đăng báo và đăng tin trên các phương tiện thông tin theo đúng quy định của pháp luật, đến nay đã quá 04 tháng kể từ ngày đăng báo đầu tiên mà vẫn không có tin tức gì của bà B, không biết bà B còn sống hay đã chết. Do đó yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích và ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên họp là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, đảm bảo các quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ.

Do bà Nguyễn Thị B không có tài sản, ông Đ không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản nên Tòa án không áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Văn Đ phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 370, 371, 372, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ. Tuyên bố: bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968 (nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng: tổ 4, khu V1, phường V2, thành phố H, tỉnh Q) mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000580 ngày 08/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Q; ông Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- *Người yêu cầu;*
- *UBND P. V2, TP. H, tỉnh Q;*
- *VKS TP. H;*
- *THADS TP. H;*
- *TAND tỉnh Q;*
- *VKSND tỉnh Q;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

Nguyễn Mạnh Hùng